

Kính gửi: Các công ty sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế.

Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm 02 máy chạy thận nhân tạo, phục vụ công tác khám, chữa bệnh với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ds Trần Tuấn Anh; Khoa Dược – VT, TBYT. Số điện thoại : 0915.903.663

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Đơn vị nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì.

- Địa chỉ: Thôn 3 xã Hoàng Su Phì, tỉnh Tuyên Quang

- Nhận qua email: khoaduochsp@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 26 tháng 6 năm 2026 đến trước 17h ngày 9 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2026.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Theo phụ lục I đính kèm.

2. Mẫu báo giá. (Phụ lục II).

Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị.

Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì xin trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Ban giám đốc BV;
- Đăng website bệnh viện, muasamcong.vn;
- Các nhà cung cấp dịch vụ;
- Lưu:VT, Hồ sơ mời thầu KT, KD.

**GIÁM ĐỐC**

**Sin Đức Văn**

**PHỤ LỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ**

(Kèm theo thông báo số /TB – BV, ngày tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện ĐKKV Hoàng Su Phì )

STT	Tên Hàng Hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
01	Máy chạy thận nhân tạo	<p><b>I/ Cấu hình cho mỗi máy</b>  Máy mới sản xuất năm 2026 về sau  Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng  Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, EC  Nguồn điện : 110-230V ± 10%, tần số 47 - 63Hz  Môi trường làm việc: Nhiệt độ tối đa: 35 độ C; Độ ẩm tối đa 75%  Bộ dây nối với dịch lọc A, B: 01 bộ (gắn sẵn)  Bộ dây nối với hệ thống nước RO: 01 dây  Bộ dây nối với hệ thống nước thải: 01 dây  Cây treo dịch truyền/ Cọc đỡ dịch môi: 01 cái  Giá đỡ quả lọc: 01 cái  Dây nguồn gắn sẵn: 01 dây  Que hút hoá chất tẩy trùng : 01 cái  Màng lọc dịch siêu sạch: 01 màng lọc  Sách Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh; Tiếng Việt: 01 bộ</p> <p><b>II/ Thông số kỹ thuật</b>  <b>Nước cung cấp</b>  Áp lực đầu vào: 1.5 – 6.0 bar.  Nhiệt độ: từ 36 °C – 37 °C  Đầu ra tối đa cao: 1m  <b>Nguồn cấp dịch trung tâm (nếu có)</b>  Áp lực cấp: Độ cao 1m  <b>Môi trường hoạt động</b>  Nhiệt độ trong phòng: từ 15 °C – 35 °C.  Áp suất khí quyển: 700 hPa – 1060 hPa.  Độ ẩm: 30% - 75%, 95% trong thời gian ngắn, không ngưng tụ</p>	Cái	02	

**Bảo quản**

Nhiệt độ: từ -20 °C đến +60 °C với chất chống đông, 5°C đến +60 °C không dùng chất chống đông

**1. KHỐI DÂY MÁU BÊN NGOÀI****Bơm máu động mạch:**

Tốc độ bơm: 15 tới 600 ml/min đối với dây máu đường kính trong 8mm

Độ chính xác: ±10 %

Đường kính dây máu: 2 đến 10 mm

**Kiểm soát áp lực động mạch:**

Khoảng hiển thị: - 300 mmHg tới + 280 mmHg

Độ chính xác: ±10 mmHg

**Kiểm soát áp lực tĩnh mạch:**

Khoảng hiển thị: - 60 mmHg tới + 520 mmHg

Độ chính xác: ±10 mmHg

**Kiểm soát áp lực xuyên màng:**

Khoảng hiển thị: - 60 mmHg tới + 520 mmHg

**Bộ phát hiện khí tĩnh mạch:**

Phát hiện bong bóng khí nhờ vào bộ phát sóng siêu âm.

**Bơm Heparin:**

Lưu lượng truyền: khoảng từ 0 - 10 ml/h

Bolus: tối đa 5 ml /lần.

Kích cỡ xy lanh: 10; 20 ml.

**Hệ thống thẩm phân kim đơn (tùy chọn)**

Dùng 2 bơm máu, kiểm soát áp lực bên trong/ áp lực bằng lượng nhát hút thay đổi

**Dòng dịch tối ưu (adapted flow) :**

Lưu lượng dịch lọc (Qd) = Lưu lượng máu thực tế (Qb) x Hệ số AdaptedFlow (F)

Hệ số (F): từ 1.0 đến 2.0 với mức tăng dần 0.1

**2. KHỐI THỦY LỰC**

Tốc độ (lưu lượng) dịch lọc: 0 – 300 – 500 – 800 ml/min

Nhiệt độ dịch: 35 °C - 39 °C

Độ dẫn điện của dịch lọc: 12.8 - 15.7 mS/cm (25 °C)

Độ chính xác: ± 0.1 mS/cm

**Nồng độ cho dịch Acetate hoặc dịch Acid (Acid dialysate)**

		<p>Tỉ lệ trộn dịch mặc định 1 + 34. Có thể thay đổi cho nhiều loại khác.  Khoảng thay đổi: 125 đến 150 mmol/l  <b>Nồng độ Bicarbonate trong dịch lọc</b>  Tỷ lệ trộn mặc định 1 + 27.6 có thể thay đổi  Khoảng thay đổi: - 8 đến + 8 mmol/l bicarbonate  <b>Dịch bicarbonate bột</b>  Có thể phối hợp với Bibag 5008 (bột Bicarbonate)  <b>Hệ thống lọc dịch thẩm phân</b>  Màng lọc dịch: Giúp dịch thẩm phân trở nên siêu sạch khi đến màng lọc  Độ cân bằng chính xác của dịch lọc: ± 0.1% so với lưu lượng dịch lọc  <b>Siêu lọc</b>  Tốc độ rút ký: khoảng từ 0 - 4.00 l/h  Độ chính xác: ± 1 %.  Tương thích với hệ số UF của màng lọc: không giới hạn  Các thông số hiển thị: UF Goal, UF time, UF rate và UF volume (số ký cần rút , thời gian rút ký, tốc độ rút ký và số ký đã rút)  <b>Bộ phát hiện rò rỉ máu</b>  Độ nhạy: 0.5 ml máu/phút (Hct = 25) với mức lưu lượng tối đa 800ml/phút.  <b>Đo độ thanh thải trực tuyến (OCM)</b>  Độ chính xác của độ thanh thải K: ± 6 %  <b>CÁC CHƯƠNG TRÌNH RỬA MÁY</b>  Rửa đơn thuần dùng nước RO nhiệt độ 37°C  Rửa nước nóng nhiệt độ 84°C và tuần hoàn  Rửa hóa chất nóng nhiệt độ 84°C và tuần hoàn  Rửa hóa chất nhiệt độ thường 37°C  Có thể liên kết nhiều chương trình với nhau</p>			
2	Máy đo công suất giác mạc và khúc xạ giác mạc	<b>Yêu cầu chung</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị được sản xuất năm 2026 trở về sau, mới 100%.</li> <li>- Nhà sản xuất đạt chứng chỉ ISO 13485 và CE</li> <li>- Có ủy quyền của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối của nhà sản xuất</li> <li>- Nguồn cấp: 100 - 120/ 200 - 240V ±10%, 50 hoặc 60 Hz</li> <li>- Môi trường hoạt động</li> <li>+ Nhiệt độ tối đa ≥ 30 độ C</li> <li>+ Độ ẩm tối đa ≥70% (không ngưng tụ)</li> </ul>	Cái	01	

	<p>Yêu cầu cấu hình Máy chính đo khúc xạ: 01 chiếc Máy in nhiệt tích hợp trong máy chính: 01 chiếc Cáp nguồn: 01 chiếc Giấy in: 01 cuộn Cầu chì: 01 chiếc Khăn che bụi: 01 chiếc Chân bàn điện: 01 chiếc Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 bộ Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ Yêu cầu đặc tính kỹ thuật Thiết bị có khả năng đo các thông số sau: + Đo khúc xạ + Đo độ cong giác mạc</p> <p>Khoảng đo cầu từ -30D đến +22D (VD=12) Bước đo: 0.12D, 0.25D Khoảng đo trụ từ 0 D đến <math>\pm 10D</math> Bước đo: 0.12D, 0.25D Khoảng đo trục loạn thị từ 0 đến 180 độ Bước đo: 1 độ, 5 độ Đồng tử nhỏ nhất mà thiết bị có thể đo được: 2mm Khoảng đo bán kính cong giác mạc từ 5mm đến 10mm Bước đo: 0.01mm Khoảng đo công suất giác mạc từ 33.75D đến 67.5 D Bước đo: 0.12D, 0.25D (n=1.3375) Khoảng đo độ loạn thị giác mạc từ 0D đến <math>\pm 10D</math> Bước đo: 0.12D, 0.25D Khoảng đo khoảng cách đồng tử tối đa: 85mm Cổng kết nối: RS-232C Màn hình hiển thị: LCD 5.7 inch Màn hình có thể xoay, vận đề phù hợp với nhiều tư thế đo khác nhau</p>			
--	---	--	--	--

3	Máy xét nghiệm máu lắng	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nguyên lý</li> <li>- Đo quang hồng ngoại.</li> <li>- Tự động đo mức RBC (Red Blood Cell - Hồng cầu)</li> <li>+ Dung lượng</li> <li>- ≥ 30 mẫu xử lý đồng thời, ngẫu nhiên</li> <li>+ Công suất</li> <li>- ≥ 60 test mỗi giờ (chế độ 30 phút)</li>   <li>+ Độ chính xác : &lt; 0.2 mm</li> <li>+ Độ chính xác nhiệt độ: &lt; 0.3° C</li> <li>+ Độ lặp lại: &lt; 3%; ± 2 mm</li> <li>+ Bộ nhớ ≥200 kết quả mỗi ngày</li> <li>+ Đầu ra/Đầu vào: Máy quét mã vạch (tùy chọn) Máy in song song</li> <li>+ Màn hình:</li> <li>- ≥ 5" LCD màn hình cảm ứng.</li> <li>- Sử dụng được 2 loại ống: Ống không hút chân không, ống hút chân không</li> </ul>	Cái	01	
---	-------------------------	---	-----	----	--

**Tên công ty:** .....

**Địa chỉ:** .....

**Điện thoại.....Mã số thuế.....**

**Số tài khoản.....tại ngân hàng.....**

**Phụ Lục II**

### MẪU PHỤ LỤC BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì.**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, Model, Hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thiết bị A										
	...										

1. Báo giá cung cấp 02 máy chạy thận nhân tạo.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))